

TỔNG QUAN VỀ KHÁI NIỆM GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Tổng quan các quan điểm cơ bản về giáo dục pháp luật

Giáo dục pháp luật cho trẻ em là một trong những hình thức cơ bản của giáo dục pháp luật nói chung. Để nhận thức sâu sắc về giáo dục pháp luật cho trẻ em, cần tìm hiểu những quan niệm, cách tiếp cận về giáo dục pháp luật nói chung, liên hệ vào thực tiễn giáo dục pháp luật cho trẻ em nói riêng ở nước ta hiện nay. Trong thực tiễn, sự nhận thức về giáo dục pháp luật cho trẻ em đã tác động mạnh mẽ đến các hoạt động giáo dục pháp luật do các chủ thể khác nhau thực hiện.

Giáo dục pháp luật là một trong những lĩnh vực hoạt động cơ bản của Nhà nước với sự tham gia của các thiết chế xã hội, tuy rằng cách quan niệm và hình thức thực hiện có sự khác nhau tùy thuộc vào điều kiện của mỗi quốc gia, dân tộc. Trong khoa học pháp lý nói riêng, giáo dục pháp luật là một trong những phạm trù cơ bản, ngày càng được quan tâm nghiên cứu trên nhiều phương diện, đặc biệt là từ phương diện xây dựng văn hóa pháp luật. Trên phương diện lý luận và thực tiễn, từ trước đến nay, đã có khá nhiều quan điểm, cách tiếp cận khác nhau về giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục pháp luật cho trẻ em nói riêng.

1.1. Quan điểm thứ nhất: giáo dục pháp luật chỉ là một bộ phận của giáo dục chính trị, tư tưởng và giáo dục đạo đức

Theo quan điểm này, giáo dục pháp luật chỉ là một bộ phận của giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức, do đó, chỉ cần thực hiện tốt giáo dục chính trị tư tưởng và giáo dục đạo đức thì mọi người sẽ chấp hành pháp luật. Quan điểm chung này đã tác động đến quan điểm về giáo dục cho trẻ em, theo đó, đối với trẻ em, nhất là trong các nhà trường, chỉ cần thực hiện giáo dục chính trị, tư tưởng và giáo dục đạo đức.

Theo cách tiếp cận này, giáo dục pháp luật cho trẻ em không được nhận thức như một loại hình giáo dục độc lập trong hệ thống giáo dục nói chung mà nằm trong giáo dục chính trị, tư tưởng. Có thể dễ dàng nhận thấy rằng, cách quan niệm này về giáo dục pháp luật xuất phát từ quan điểm trước đây đồng nhất pháp luật và chính trị. Do vậy, chỉ cần đưa nội dung pháp luật vào trong nội

dung tuyên truyền, phổ biến quan điểm, đường lối chính trị, nghị quyết của các thiết chế chính trị.

Quan điểm này có một căn nguyên nhận thức từ truyền thống đó là, con người có đạo đức tốt thì cũng chính là người có ý thức tuân thủ pháp luật, không làm gì vi phạm pháp luật. Do vậy, với trẻ em, học sinh chỉ cần giáo dục đạo đức, tư tưởng để các em trở nên ngoan ngoãn, hiền lành là đủ. Chỉ đến khi các em trưởng thành thì khi ấy mới cần đến giáo dục pháp luật. Theo quan điểm này, chỉ cần giáo dục đạo đức cho tốt, con người có phẩm chất đạo đức thì cũng sẽ chấp hành pháp luật.

Quan điểm trên có những điểm hợp lý nhất định, song, còn phiến diện, bởi vì trong thực tiễn, nhiều trường hợp một người có đạo đức tốt nhưng do nhiều nguyên nhân, nhiều sự chi phối, chẳng hạn do không hiểu biết pháp luật nên đã vi phạm pháp luật. Thực tế đã cho thấy, nếu chỉ có lòng tốt đơn thuần thì vẫn có thể dễ dàng vi phạm pháp luật, nhất là trong điều kiện xã hội hiện đại.

Cách quan niệm trên chưa xác định rõ đặc thù riêng của giáo dục pháp luật. Đánh rằng, trong giáo dục pháp luật, muốn đạt hiệu quả thì nhất thiết phải kết hợp với giáo dục đạo đức. Như vậy, quan niệm nêu trên về giáo dục pháp luật xuất phát từ sự đồng nhất giữa pháp luật và chính trị, từ cách thức quản lý xã hội chỉ dựa vào đường lối, chủ trương và cách thức giáo dục đạo đức truyền thống như trước đây. Cũng chính từ quan niệm đồng nhất pháp luật và chính trị nên việc giáo dục pháp luật mới bắt đầu đưa vào chương trình giáo dục ở bậc phổ thông từ năm 1986.

1.2. Quan điểm thứ hai: đồng nhất giáo dục pháp luật với tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các văn bản pháp luật

Theo quan niệm này, giáo dục pháp luật thực chất chỉ là các hoạt động tuyên truyền, cổ động khi có văn bản pháp luật quan trọng mới ban hành hoặc trong những trường hợp cần thiết khác¹. Ngay cả trong những năm gần đây, mặc dù vấn đề giáo dục pháp luật cho trẻ em nói chung, cho học sinh các trường phổ thông nói riêng đã được Nhà nước, nhà trường, gia đình và xã hội quan tâm hơn, song, trong thực tiễn, ở khá nhiều trường phổ thông, nhất là khối trường dân lập,

¹ Xem Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam: *Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2000, tr.9.

giáo dục pháp luật vẫn chưa được đặt đúng vị thế, vai trò và lợi ích xã hội đem lại.

Đúng là trong giáo dục pháp luật, tất nhiên phải có “tuyên truyền” pháp luật. Đây là cách quan niệm phổ thông, quan điểm này dường như đồng nhất hoàn toàn giáo dục pháp luật và tuyên truyền pháp luật. Quan điểm này thể hiện cách tư duy coi giáo dục pháp luật chỉ dừng lại ở những công việc cụ thể của các cơ quan chuyên trách hay của các phương tiện thông tin đại chúng, nghĩa là chỉ cần cung cấp thật nhiều kiến thức là con người có thể tự khắc chấp hành pháp luật.

Quan điểm này được biểu hiện trên thực tế ở một vài nơi, do phổ biến cùng một lúc quá nhiều thông tin pháp luật, dẫn đến sự chồng chéo và hiện tượng “nhiều” thông tin pháp luật. Khi đó, người được phổ biến sẽ rơi vào trạng thái quá tải, nhầm lẫn với một lượng thông tin đồ sộ từ các văn bản pháp luật.

Giáo dục pháp luật không chỉ là tuyên truyền, càng không phải là tuyên truyền một cách tràn lan, đại trà, theo chiến dịch. Giáo dục pháp luật phải là công việc thường xuyên, ở mọi nơi, mọi lúc với những nội dung, hình thức và phương pháp phù hợp với các nhóm đối tượng xã hội. Điều quan trọng nhất là cần giáo dục giá trị đạo đức của các quy định pháp luật và của việc tôn trọng, chấp hành pháp luật. Do vậy, không thể lấy công tác giáo dục chính trị, tư tưởng hay đạo đức thay thế cho giáo dục pháp luật, cũng như ngược lại, lấy giáo dục pháp luật thay thế cho giáo dục đạo đức. Không thay thế nhau, không loại trừ nhau mà thực chất là sự bổ sung, hỗ trợ mật thiết cho nhau, đó chính là bản chất đích thực của giáo dục đạo đức và giáo dục pháp luật.

Về các khái niệm: “tuyên truyền”, “phổ biến và giáo dục” pháp luật

Đây là những khái niệm mà trên thực tế sách báo phổ thông hay ngôn ngữ đời thường cho là đồng nhất hoặc coi như một từ ghép. Kể cả “phổ biến, giáo dục pháp luật” cũng được coi như một từ ghép từ hai từ là phổ biến và giáo dục pháp luật. Trên thực tế, các khái niệm này vẫn được hiểu đồng nhất: giáo dục pháp luật với tuyên truyền, phổ biến hay giải thích pháp luật². Nhìn chung, trong quan niệm phổ thông hay trong công tác quản lý xã hội, quản lý Nhà nước, nhiều người có quan niệm cho rằng, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

²Xem Kỳ yếu dự án VIE/98/001 Bộ Tư pháp “Tăng cường năng lực pháp luật tại Việt Nam”, Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, Hà Nội, 2002, tr.7

đều có chung mục đích, ý nghĩa là xây dựng, nâng cao ý thức pháp luật, xây dựng văn hóa pháp lý.

Xét về bản chất, đặc trưng các khái niệm tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật cũng có sự khác nhau nhất định. Đây cũng chính là vấn đề cần xác định, phân biệt rõ về lý luận và thực tiễn để tránh việc đồng nhất, thay thế hay loại trừ nhau, nhất là trong thực tiễn. Chẳng hạn, theo đó, không thể lấy tuyên truyền, phổ biến pháp luật thay thế cho việc giáo dục pháp luật, bởi lẽ giáo dục pháp luật xét về bản chất là rộng hơn, đa dạng hơn về hình thức, nội dung, cách thức, phương pháp, thời gian, không gian, chủ thể v...

- Về “tuyên truyền”:

Theo Từ điển Tiếng Việt thì tuyên truyền là việc “Giải thích rộng rãi để thuyết phục mọi người tán thành, ủng hộ, làm theo”³. Từ điển Từ và ngữ Hán Việt giải thích, tuyên truyền là: “Đem chính sách, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước phổ biến và giải thích cho đông đảo quần chúng biết và động viên mọi người thực hiện”⁴. Như vậy, theo cách hiểu chung nhất, tuyên truyền pháp luật là việc giới thiệu, giải thích rộng rãi nội dung của các văn bản, quy định pháp luật cho các đối tượng là cá nhân, tổ chức với mục đích cung cấp thông tin cần thiết của các văn bản, quy định pháp luật, động viên, thuyết phục để mọi người tin tưởng và thực hiện đúng pháp luật.

- Về “Phổ biến”:

Theo Từ điển Tiếng Việt: phổ biến là “Làm cho đông đảo người biết bằng cách truyền đạt trực tiếp hay thông qua hình thức nào đó”⁵.

Phổ biến theo nghĩa phổ thông cũng có nhiều điểm giống như tuyên truyền, đó là sự truyền đạt, đưa thông tin về chính sách, pháp luật vào đời sống, tới đông đảo các đối tượng trong xã hội. Nhưng, phổ biến cũng có điểm khác với tuyên truyền ở chỗ tính động viên, thuyết phục của phổ biến không cao như tuyên truyền. Đối với phổ biến pháp luật nói riêng, tính tác nghiệp, giới thiệu nội dung pháp luật cho các đối tượng được xác định rõ nét hơn so với tuyên truyền pháp luật. Phổ biến pháp luật thường được thực hiện thông qua nhiều hình thức đặc trưng như hội nghị, tập huấn, qua các kênh truyền thông v.v. nhằm giới thiệu

³ Viện Khoa học xã hội Việt Nam - Viện Ngôn ngữ học: Từ điển Tiếng Việt, Trung tâm từ điển ngôn ngữ, Hà Nội, 1992, tr. 1048.

⁴Xem: Trung tâm từ điển ngôn ngữ: Từ điển Từ và Ngữ Hán Việt, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2002.

⁵ Viện Khoa học xã hội Việt Nam - Viện Ngôn ngữ học: Từ điển Tiếng Việt, sđd, tr. 775.

những nội dung, ý nghĩa cơ bản của các văn bản pháp luật và bằng cách đó để góp phần đưa pháp luật vào cuộc sống.

Theo các chuyên gia trong Dự án VIE/98/001 của Bộ Tư pháp, phổ biến pháp luật có thể hiểu theo hai nghĩa.

- Nghĩa hẹp: phổ biến pháp luật là việc truyền bá pháp luật cho đối tượng nhằm nâng cao tri thức, tình cảm, niềm tin pháp luật cho đối tượng, từ đó nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của đối tượng.

- Nghĩa rộng: phổ biến pháp luật là một loại hình hoạt động (công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bao gồm tất cả các công đoạn về phổ biến, giáo dục pháp luật⁶.

Giáo dục pháp luật chính là sự truyền tải thông tin pháp luật có định hướng mục đích: nâng cao ý thức pháp luật, hình thành lối sống tuân thủ pháp luật trong Nhân dân⁷.

Giáo dục pháp luật là phạm trù có nội hàm rộng lớn, bao gồm cả tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Tính bao quát của giáo dục pháp luật thể hiện ở chỗ, giáo dục pháp luật vừa có tính định hướng rõ ràng, vừa có tính hệ thống để bảo đảm đối tượng giáo dục được nâng cao về kiến thức, tình cảm, thái độ tôn trọng pháp luật, niềm tin và kỹ năng thực hành pháp luật và thái độ tôn trọng pháp luật. Khái niệm “phổ biến, giáo dục pháp luật” chính thức được sử dụng trong Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật đã được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 3 ngày 20-6-2012.

Giáo dục pháp luật là phạm trù có nội hàm rộng lớn, bao gồm cả tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Tính bao quát của giáo dục pháp luật thể hiện ở chỗ, giáo dục pháp luật vừa có tính định hướng rõ ràng, vừa có tính hệ thống bao gồm các hoạt động cung cấp tri thức, thông tin, kỹ năng pháp luật, xây dựng cho các đối tượng xã hội ý thức, tình cảm, thái độ tôn trọng pháp luật và niềm tin pháp luật.

⁶ Xem: Kỳ yếu dự án VIE/98/001 Bộ Tư pháp, Tlđd, tr. 7.

⁷ Xem: Đào Trí Úc (chủ biên): Những vấn đề lý luận cơ bản về nhà nước và pháp luật, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 354.

1.3. Quan điểm thứ ba: giáo dục pháp luật đồng nghĩa với dạy và học pháp luật ở các nhà trường, còn việc phổ biến pháp luật ở ngoài xã hội không phải là giáo dục pháp luật

Theo chúng tôi, quan niệm này chưa hợp lý khi coi giáo dục pháp luật đồng nghĩa với dạy và học pháp luật ở các nhà trường, còn việc phổ biến pháp luật ở ngoài xã hội không phải là giáo dục pháp luật. Giảng dạy pháp luật ở các trường phổ thông cũng là một trong những hình thức giáo dục pháp luật hiện nay, song, không thể đồng nhất hoàn toàn giảng dạy pháp luật ở nhà trường với giáo dục pháp luật, bởi lẽ, giáo dục pháp luật là khái niệm rộng hơn. Bởi vì, để trẻ em có thêm kiến thức, thông tin về pháp luật thì không thể chỉ học môn pháp luật, môn giáo dục công dân. Giáo dục pháp luật cho trẻ em cần phải được thực hiện thường xuyên bằng nhiều hình thức, phương pháp thì mới đem lại hiệu quả thiết thực, mới có thể giúp các em hình thành ý thức pháp luật đúng đắn. Trẻ em chỉ có thể có nhận thức pháp luật, tình cảm pháp luật và thói quen xử sự theo pháp luật khi được thụ hưởng nhiều hình thức giáo dục pháp luật kết hợp với giáo dục đạo đức và kỹ năng sống. Một trong những hình thức giáo dục đó là sự giáo dục pháp luật từ phía gia đình và các tổ chức đoàn thể, tổ hòa giải tại các cộng đồng dân cư.

1.4. Quan điểm thứ tư: phủ nhận sự cần thiết của giáo dục pháp luật

Theo một cách nhìn nhận khác, có quan điểm lại phủ nhận sự cần thiết của giáo dục pháp luật, khẳng định rằng, không tồn tại khái niệm giáo dục pháp luật. Bởi pháp luật là các quy tắc có tính bắt buộc chung, mọi người đều phải có nghĩa vụ tuân thủ⁸, không ai có thể thoát khỏi trách nhiệm pháp luật về hành vi vi phạm pháp luật, dù biết hay không biết các quy định pháp luật liên quan. Theo quan điểm này, không cần thiết phải có giáo dục pháp luật, nhất là đối với trẻ em khi chưa tham gia vào các hoạt động xã hội như người trưởng thành.

Theo chúng tôi, quan điểm này không hợp lý. Pháp luật chỉ có ý nghĩa thực sự khi được người dân tiếp nhận, hiểu biết, tôn trọng và tuân theo như một thói quen. Để làm được điều này, ngoài sự tự giác, ngoài phẩm chất đạo đức của cá nhân ra, thì rất cần đến những tác động từ phía Nhà nước và xã hội. Một trong những phương tiện, hình thức của sự tác động đó chính là giáo dục pháp luật.

⁸ Xem: Trần Ngọc Đường, Dương Thanh Mai: Bàn về giáo dục pháp luật, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 6-8

Nhà nước pháp quyền cần đến sự tuân thủ pháp luật không có ngoại lệ đối với bất kỳ ai. Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, giáo dục pháp luật lại càng có tầm quan trọng đặc biệt, là một trong những điều kiện cơ bản để xây dựng văn hóa pháp luật, văn hóa quyền con người.

Các quan niệm nói trên còn có phần phiến diện, chưa thấy hết đặc thù, ý nghĩa của giáo dục pháp luật. Trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, pháp luật đã có sự thay đổi căn bản cho nên giáo dục pháp luật cũng có sự thay đổi tương ứng.

Ban hành pháp luật là quan trọng, song, điều quan trọng hơn là các quy định pháp luật phải đi vào cuộc sống. Một trong những điều kiện bảo đảm cho pháp luật được tôn trọng và tuân thủ là phải giáo dục pháp luật cho mọi đối tượng với những hình thức, nội dung, phương pháp phù hợp. Giáo dục pháp luật là điều kiện quan trọng để xây dựng ý thức pháp luật và văn hóa pháp luật.

Trong tương quan với giáo dục đạo đức, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục pháp luật có mục đích riêng. Giáo dục pháp luật lấy mục đích nhằm hình thành tri thức, tình cảm và thói quen xử sự hợp với quy định của pháp luật. Giáo dục pháp luật là quá trình tác động thường xuyên, liên tục, mang tính chiến lược. Giáo dục pháp luật là một yếu tố của quá trình hình thành ý thức pháp luật ở cá nhân con người, nhưng là yếu tố có vai trò chủ đạo trong quá trình hình thành ý thức pháp luật.

Giáo dục pháp luật vừa mang những đặc điểm chung của giáo dục, sử dụng các hình thức, phương pháp của giáo dục nói chung, vừa thể hiện những nét đặc thù riêng có của mình trong mối liên hệ chặt chẽ với các loại hình giáo dục khác như giáo dục chính trị, đạo đức... Tính đặc thù của giáo dục pháp luật thể hiện ở cả mục đích, nội dung và ở cả hình thức, phương pháp với mục đích tạo niềm tin cho đối tượng, từ đó nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

Một con người có đạo đức trong xã hội hiện đại phải là con người có ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật và ngược lại, một người được coi là có ý thức và tuân thủ pháp luật cũng phải là con người có đạo đức⁹. Giáo dục pháp luật là

⁹ Xem: Hoàng Thị Kim Quế: Một số suy nghĩ về mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức trong hệ thống điều chỉnh xã hội. Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, tháng 7 năm 1999; Xu hướng vận động của đạo đức và pháp luật, Tạp chí Dân chủ và pháp luật số 7/2003.

hình thức giáo dục cụ thể, là cái riêng, cái đặc thù trong mối quan hệ với cái chung, cái phổ biến, cái vừa mang những đặc điểm chung, lại vừa phải thể hiện những nét đặc thù. Ví dụ, trong giáo dục về pháp luật giao thông, vừa phải giải thích cho các em hiểu được sự cần thiết, giá trị đạo đức của việc tuân thủ quy định pháp luật, vừa phải truyền đạt những quy định cụ thể, căn bản mà mỗi người tham gia giao thông phải biết. Do vậy, không thể thay thế giáo dục đạo đức và giáo dục pháp luật, cũng như không thể chỉ giáo dục pháp luật mà không có giáo dục đạo đức. Cần thiết phải đưa các yếu tố đạo đức vào trong nội dung giáo dục pháp luật và ngược lại, đưa nguyên tắc thượng tôn pháp luật, tôn trọng, bảo vệ quyền con người vào trong giáo dục đạo đức.

Chủ thể giáo dục pháp luật cần hiểu biết về trình độ, đặc điểm nhân thân của người được giáo dục. Chẳng hạn, cách giáo dục pháp luật cho trẻ em có hoàn cảnh gia đình khó khăn, tính tình ngang bướng, khủng hoảng về tinh thần, tâm lý và niềm tin sẽ có những đặc trưng riêng so với giáo dục pháp luật cho các em có điều kiện kinh tế tốt, hoàn cảnh gia đình thuận lợi, tâm lý ổn định. Đồng thời, người giáo dục pháp luật cũng phải là tấm gương trong việc tuân theo pháp luật, có như vậy, hiệu quả giáo dục pháp luật mới được bảo đảm.

2. Khái niệm “giáo dục pháp luật”

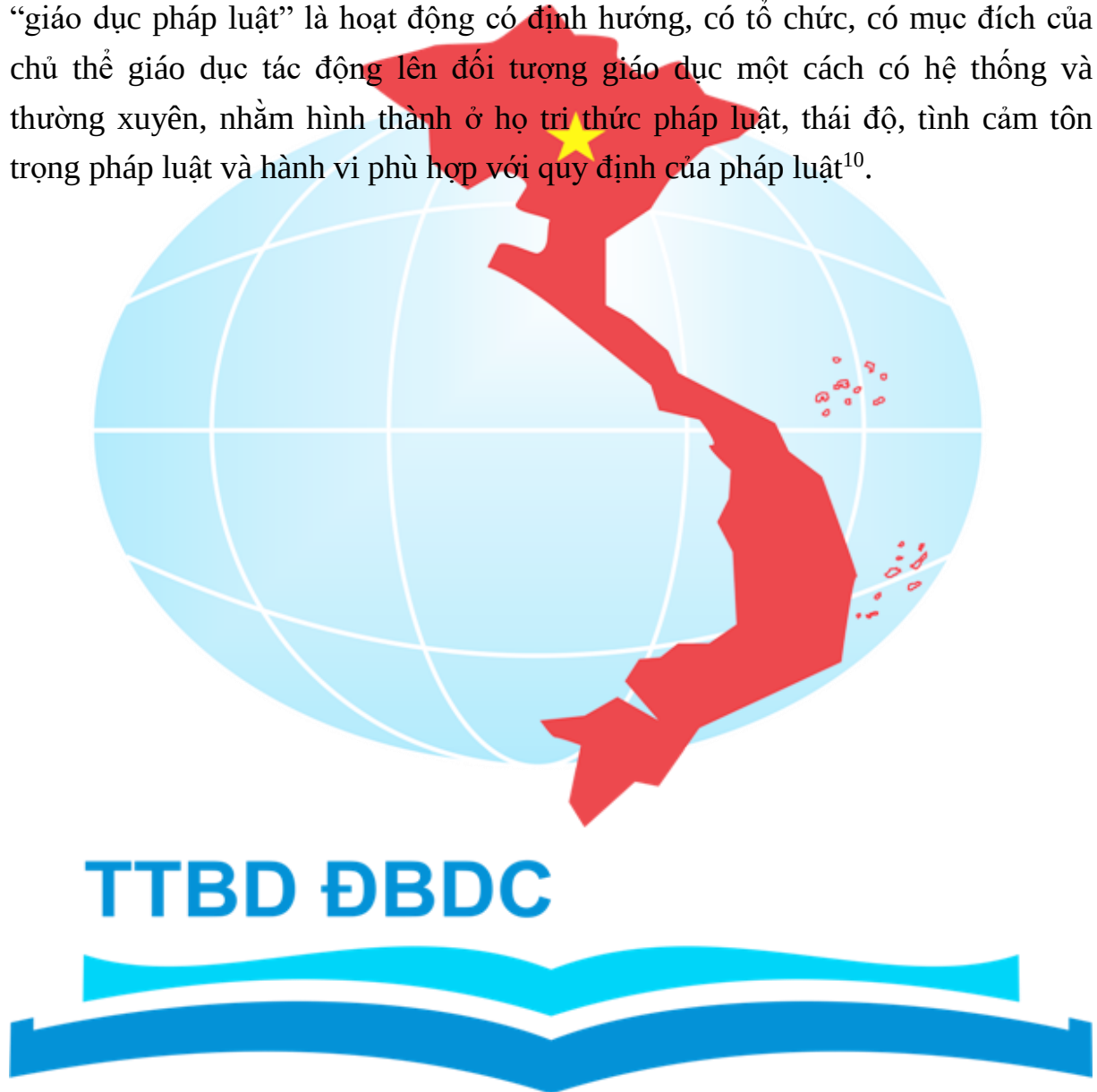
“Giáo dục pháp luật” thường được hiểu theo hai nghĩa: nghĩa rộng và nghĩa hẹp.

Theo nghĩa rộng, giáo dục pháp luật là quá trình tác động, ảnh hưởng của những điều kiện khách quan của đời sống xã hội, môi trường sống, điều kiện sống, làm việc của con người, của cả những yếu tố chủ quan, sự tự giác, tự ý thức, các định hướng xã hội... Giáo dục pháp luật là quá trình hình thành ý thức pháp luật và văn hóa pháp lý của các thành viên trong xã hội, quá trình đó chịu sự tác động của những điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan, trong đó – điều kiện khách quan (chế độ chính trị, điều kiện kinh tế, văn hóa - xã hội, môi trường sống...) là nhân tố ảnh hưởng, nó có thể tác động tự phát theo chiều tích cực hoặc tiêu cực, còn nhân tố chủ quan bao giờ cũng là sự tác động tự giác, tích cực, có ý thức, có chủ định theo chiều hướng xác định nhằm đạt được mục đích của chủ thể tác động.

Theo nghĩa hẹp, giáo dục pháp luật là hoạt động có định hướng, có tổ chức, có mục đích của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội và cá nhân (chủ thể

giáo dục) tác động lên đối tượng giáo dục nhằm cung cấp tri thức pháp luật, xây dựng thái độ, tình cảm tôn trọng pháp luật và tạo lập thói quen tuân thủ pháp luật.

Quan niệm về giáo dục pháp luật đã được thể hiện trong các ấn phẩm của khoa học pháp lý ở nước ta hiện nay. Qua nghiên cứu các quan niệm nêu trên về giáo dục pháp luật, có thể đưa ra khái niệm như sau về “giáo dục pháp luật”: “giáo dục pháp luật” là hoạt động có định hướng, có tổ chức, có mục đích của chủ thể giáo dục tác động lên đối tượng giáo dục một cách có hệ thống và thường xuyên, nhằm hình thành ở họ tri thức pháp luật, thái độ, tình cảm tôn trọng pháp luật và hành vi phù hợp với quy định của pháp luật¹⁰.



¹⁰1. Xem: Trần Ngọc Đường, Dương Thanh Mai: Bàn về giáo dục pháp luật, Sdd.